

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình
nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ
về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2842/TTr-SXD ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc quy định chi tiết trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND thành phố (tại Công văn số 1659/VP-ĐTĐT ngày 29/8/2025 của Văn phòng UBND thành phố).

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định quy định chi tiết trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.



Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
2. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Quy định trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc thì được mua, thuê mua nhà ở xã hội khi đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đối với các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo của thành phố Đà Nẵng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định: Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 20 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 10 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc.

b) Đối với các khu vực không thuộc điểm a khoản 1 Điều này: Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 30 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 15 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc.

2. Các khoảng cách quy định tại khoản 1 Điều này được xác định bằng chiều dài của lộ trình đường giao thông đường bộ ngắn nhất giữa hai địa điểm.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện quy định tại Quyết định này.

2. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát đảm bảo điều kiện được mua, thuê mua nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2030.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các phường, xã, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Công an thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, SXD.

LS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Nam

chiptk-10/09/2025 18:56:03-chiptk-chiptk